

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN THƯỜNG XUÂN**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 49/2021/HSST

Ngày 18/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà: **Lê Thị Tâm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Bằng và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Bà: Lê Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/HSST ngày 04/10/2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc B, sinh năm: 1988, tại xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú tại: Thôn XT, xã NP, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lê Ngọc H (đã chết); con bà Lưu Thị N (đã chết), bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã NP, huyện Thường Xuân (có mặt tại phiên tòa).

+ BỊ HẠI:

Ông Quản Văn L, sinh năm: 1960 (đã chết),

+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI QUẢN VĂN L:

Anh Quản Văn D, sinh năm: 1989 (con trai ông L)

Trú tại: Khu 4, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1968 (vắng mặt);

2. Anh Lê Văn M, sinh năm: 1975 (vắng mặt);

3. Ông Nguyễn Như S, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa,

nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, Lê Ngọc B, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36M1-20.228 của mình đi từ nhà ở thôn XT, xã NP, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, đến nhà chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1982, trú tại thôn 1 TN, xã XD, huyện Thường Xuân để lấy tiền mua cát, Lê Ngọc B điều khiển xe mô tô đi phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Khi đi đến km 70+20 Quốc lộ 47 thuộc địa phận khu 5 thị trấn TX, huyện TX. Do không chú ý quan sát nên khi đi đến khoảng cách 3m, B mới phát hiện phía trước cùng chiều có xe xích vật kéo (xe trâu) do ông Quản Văn L, sinh năm 1960, trú tại khu 5 thị trấn TX dắt trâu kéo thùng xe đang chuyển hướng sang bên trái. Lúc này Lê Ngọc B không đạp phanh dừng xe mà lại đánh lái sang phía bên trái đường theo hướng di chuyển dẫn đến xe mô tô Biên đang điều khiển đâm vào cang xe trâu bên trái lao vào người ông L làm ông L và B đều ngã ra đường, xe mô tô văng lên lề đường phía trước bên trái, con trâu kéo xe chạy theo hướng ngược lại thị trấn TX thì ông Nguyễn Như S, sinh năm 1964, trú tại khu 4 thị trấn TX giữ được dây thùng và dừng xe trâu lại bên đường. Sau khi xảy ra tai nạn người dân đưa ông Quản Văn L và Lê Ngọc B vào bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân cấp cứu, sau khi đó ông Quản Văn L được chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị đến ngày 15/6/2021 thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/6/2021 thể hiện:

Hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc Km 70+20 Quốc lộ 47, đoạn đường thẳng được rải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 11,15m. Hướng Đông đi xã Xuân Dương, hướng Tây đi thị trấn Thường Xuân, Hướng Nam giáp gia đình ông Lê Văn M và Ông Lê Thọ L, hướng Bắc giáp cống thoát nước bằng bê tông rộng 0,80m, lề đường lát gạch rộng 2,35m đường dân sinh và giáp nhà bà Nguyễn Thị N, anh Lê Văn M. Giữa đường có vạch kẻ vàng nhạt nét đứt chia đôi làn đường.

Chọn cột đèn chiếu sáng số 16 ở lề đường bên phải phía trước gia đình bà Nguyễn Thị N theo hướng từ Tây sang Đông làm điểm định vị, chọn hướng khám nghiệm từ Tây sang Đông lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn.

Phát hiện 01 đôi dép dạng dép lê bằng cao su màu đen (đánh số 01), kích thước khoảng cách giữa hai chiếc dép 0,40m từ tâm vết vết 1 đến mép đường chuẩn bằng 6,60m, đến điểm định vị bằng 10,80m.

Cách tâm vết 1 khoảng cách 11,60m theo chiều khám nghiệm hướng vào lề đường bên trái, phát hiện dấu vết sinh học màu đỏ nghi máu (đánh số 02), kích thước 1,40x0,70m, từ tâm vết đến mép đường chuẩn bằng 4,10m, đến điểm định vị bằng 7,20m, do trời không mưa rào nên bề mặt vết bám dính trên mặt đường không liên tục, không rõ hình.

Cách tâm vết 2 khoảng cách 2,90m hướng vào mép đường bên trái phát hiện không một vết cày trượt mặt đường nhựa, nắp cống bê tông, lề đường (đánh số 03), vết 3 dài 7,70m, chỗ rộng nhất của vết bằng 0,15m, đến điểm định vị bằng 4,90m, cuối vết đến mép đường chuẩn bằng 3,15m, chiều hướng cùng chiều khám nghiệm.

Tại cuối vết 3, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng biển số 36M1-20228 (đánh số 4), xe mô tô trong tư thế đứng, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông. Từ trục trước của xe đến đường chuẩn bằng 3,20m, từ trục sau của xe đến mép đường chuẩn bằng 3,15m.

Cách hiện trường nơi xảy ra tai nạn khoảng cách 75m ngược chiều khám nghiệm phát hiện 01 xe súc vật kéo (xe trâu) ở lề đường bên trái phía trước gia đình ông Quản Văn B, đầu xe hướng Bắc (hướng vào gia đình ông Bình), đuôi xe hướng Nam (hướng ra đường) là phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, xung quanh không có hệ thống báo hiệu.

Tại kết luận giám định số 2087/GDPY-PC09 ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của Quản Văn L là do vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não.

Tại kết luận giám định số 2213/PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tại mặt trên ngoài bên phải phần trước chắn bùn trước xe mô tô trước xe mô tô biển kiểm soát 36M1- 20228 với mặt ngoài cang trước bên trái xe thô sơ. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên đường.

Về bồi thường dân sự: Ngày 05/8/2021 bị cáo và đại diện hợp pháp anh Quản Văn D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Quản Văn L số tiền 180.000.000đ (*một trăm tám mươi triệu đồng*), anh Quản Văn D nhận đủ số tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm:

Đối với 01 xe súc vật kéo (xe trâu) bằng gỗ là tài sản hợp pháp của ông Quản Văn L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Quản Văn L.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 36M1-20.228 do Lê Ngọc B điều khiển là phương tiện có liên quan đến vụ án, tiếp tục thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTX ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Ngọc B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Lê Ngọc B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc B thành khẩn khai báo; tự nguyện, khắc

phục hậu quả cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Chính quyền địa phương có đơn xác nhận Lê Ngọc B thực hiện tốt quy định của pháp luật tại địa phương, người bị hại cũng có lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo tự nguyện hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân Quản Văn L số tiền 180.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn miễn truy cứu trách nhiệm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 36M1- 20.228 do Lê Ngọc B điều khiển gây tai nạn là tài sản của Lê Ngọc B, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Lê Ngọc B. Về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội. Bị cáo và đại diện pháp của bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, tại km 70+20 Quốc lộ 47 thuộc khu 5 thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, Lê Ngọc B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30M1-20.228 theo hướng bên phải chiều đi của mình (từ thị trấn Thường Xuân đi xã Xuân Dương), không chú ý quan sát, khi phát hiện ông Quang Văn L dắt xe súc vật kéo (xe trâu) đi phía trước chuyển hướng sang không phanh xe lại để đảm bảo an toàn

cho mình và cho người khác, đã đâm vào càng xe trâu bên trái và lao vào người ông Quản Văn L làm ông L tử vong. Hành vi phạm tội của Lê Ngọc B không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm tại khoản 4 Điều 5 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Cấu thành đầy đủ tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của bị hại Quản Văn L điều khiển xe xúc vật trên đường Quốc lộ 47 ở phần đường bên phải không có báo hiệu ở phía trước và phía sau, khi chuyển hướng sang bên trái đường không chú ý quan sát gây nguy hiểm cho phương tiện khác dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm bản thân tử vong. Hành vi của Quản Văn L có dấu hiệu của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự, tuy nhiên ông Quản Văn L đã tử vong.

[2]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;
- Về tình tiết tăng nặng: Không;
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại; người hại cũng có lỗi trong việc tham gia giao thông. Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Chính quyền địa phương xác nhận Lê Ngọc B ở địa phương luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của pháp luật cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt:

Từ những căn cứ trên, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Ngọc Biên xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại đã xác định hai gia đình đã tự thỏa thuận về việc bồi thường, anh Quản Văn D nhận đủ

số tiền 180.000.000đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” đề nghị mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Ngọc B 01 (một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 36M1- 20.228, nhãn hiệu Hon da, loại Wave alpha, màu sơn trắng đen, xe đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của Lê Ngọc B. Vật chứng của vụ án được thể hiện như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 04/10/2021.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Lê Ngọc B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Lê Ngọc B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/11/2021). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NP, huyện TX giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. “*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Ngọc B 01 (một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 36M1- 20.228, nhãn hiệu Hon da, loại Wave alpha, màu sơn trắng đen, xe đã qua sử dụng. Vật chứng của vụ án được thể hiện như B bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 04/10/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Buộc Lê Ngọc B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(18/11/2021).

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA- TAND tỉnh Thanh Hoá;

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân; (đã ký)
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS vụ án.

Lê Thị Tâm

